

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HS-ST
Ngày 25-9-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Bá Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Cao Sơn;

Bà Hoàng Thị Nha.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh ngày 18/01/1963 tại huyện T, tỉnh Bắc Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 3, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu L và bà Nguyễn Thị H1 (đều đã chết); chồng: Nguyễn Trung H (đã chết), con: 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị xử phạt 08 (tám) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 57/2006/HSST ngày 31/5/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn và bị xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội Đánh bạc tại Bản án số 17/2016/HSPT ngày 07/3/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, đã được xóa án tích; không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 02/6/2019, tạm giam từ ngày 05/6/2019 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1983, địa chỉ: Khu 3, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nông Văn L. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 02/6/2019 tại khu vực chợ N thuộc thôn N Phố 2, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, lực lượng Công an huyện Lộc Bình phát hiện Nguyễn Thị H có biểu hiện phạm tội về ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Nguyễn Thị H lấy từ trong túi áo chống nắng bên trái đang mặc 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong có 01 (một) gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng, Nguyễn Thị H khai là ma túy Heroine và giao nộp cho lực lượng Công an huyện Lộc Bình.

Tại bản Kết luận giám định số 191/KL - PC09, ngày 04/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong gói giấy gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,231 gam (đã trừ bì).

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 16/02/2019 Nguyễn Thị H đón xe khách đi một mình đi từ nhà ra thành phố L để mua quần áo, khi đến khu vực chợ G, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn tại đây Nguyễn Thị H gặp và hỏi mua 200.000 đồng ma túy với một người thanh niên, không biết họ tên, tuổi, địa chỉ, được người này đồng ý và bảo Nguyễn Thị H đợi, sau đó đi đâu Nguyễn Thị H không biết. Khoảng 20 phút sau thì người thanh niên quay lại và đưa cho Nguyễn Thị H 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất ma túy Heroine, khi mua được ma túy Nguyễn Thị H cất đi và tiếp tục đi mua sắm, sau đó Nguyễn Thị H ở lại thành phố L chơi. Ngày 17/02/2019 khi về đến nhà thì nghe tin con trai là Nguyễn Trung H bị bắt về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, sợ bị phát hiện nên Nguyễn Thị H đã cất giấu gói ma túy mua được đi. Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 02/6/2019 có Nông Văn L sinh năm 1990, trú tại thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn là bạn của con trai Nguyễn Thị H gọi điện thoại đặt vấn đề hỏi và mua ma túy, nhưng Nguyễn Thị H không đồng ý, sau nhiều lần Nông Văn L gọi và đặt vấn đề mua ma túy với giá 200.000 đồng thì Nguyễn Thị H đồng ý và hẹn Nông Văn L đến khu vực chợ N, thuộc thôn N Phố 2, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để trao đổi việc mua bán, sau đó Nguyễn Thị H lấy gói ma túy mua được hồi tháng 02/2019 cất vào áo khoác chống nắng mặc lên người, sau đó mượn xe mô tô Biển kiểm soát 12P1 – 073.09 của con gái là Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1983, trú tại khu 3, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đến điểm hẹn. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày khi Nguyễn Thị H đang đợi Nông Văn L tại điểm hẹn để bán ma túy, thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt giữ.

Tại các bản khai tại Cơ quan điều tra, Nông Văn L khai: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 02/6/2019 Luân gọi điện thoại đặt vấn đề hỏi và mua ma túy với Nguyễn Thị H, nhưng Nguyễn Thị H không đồng ý, sau nhiều lần Nông Văn L gọi và đặt vấn đề mua ma túy với giá 200.000 đồng thì Nguyễn Thị H đồng ý và hẹn Nông Văn L đến khu vực chợ N, thuộc thôn N Phố 2, thị trấn N, huyện L,

tỉnh Lạng Sơn để trao đổi việc mua bán. Khi Nông Văn L đến nơi trông thấy Nguyễn Thị H bị lực lượng Công an kiểm tra nên đã đi về.

Tại Bản cáo trạng số 50/CT-VKS-LB, ngày 04 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị Thu T trình bày tại phiên tòa: Ngày 02/6/2019, bị cáo Nguyễn Thị H có mượn xe máy của Nguyễn Thị Thu T để đi chợ, Nguyễn Thị Thu T không biết việc Nguyễn Thị H mượn xe máy để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Thu T đã được trả lại xe mô tô Biển kiểm soát 12P1 – 073.09, nay không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 0,213gam ma túy Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) để trong 01 (một) gói giấy đựng trong 01 (một) phong bì thư; tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen, loại bàn phím, có số IMEI 1 301014172978394, Số IMEI 2 301014172978402, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen, loại bàn phím, có số IMEI 1 358372055184122, Số IMEI 2 358372055493127; tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng

cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận hồi 12 giờ 30 phút ngày 02/6/2019 tại khu vực chợ N thuộc thôn N Phố 2, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Nguyễn Thị H đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nông Văn L để kiếm lời. Số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Thị H theo Kết luận giám định số 191/KL - PC09, ngày 04/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,231 gam (đã trừ bì). Do vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện cao, gây tổn hại nghiêm trọng đến trí tuệ, sức khỏe con người; gây thiệt hại về kinh tế; là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do háms lợi nên bị cáo vẫn thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện L.

[4] Về nhân thân: Ngoài lần phạm tội này, trước đó bị cáo đã hai lần bị đưa ra xét xử về các tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Đánh bạc. Tuy đã được xóa án tích, nhưng qua đó thấy rằng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật nên được coi là có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng vì vậy cần có hình phạt nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp nên chấp nhận. Đối với hình phạt bổ sung, theo kết quả xác minh bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Xử lý như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Cụ thể: Tịch thu, tiêu hủy 0,213gam ma túy Heroine đã thu giữ vì Nhà nước cấm lưu hành; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen, loại bàn phím, có số IMEI 1 301014172978394, Số IMEI 2 301014172978402 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen, loại bàn phím, có số IMEI 1 358372055184122, Số IMEI 2 358372055493127 thu giữ của bị cáo và của Nông Văn L vì đã sử dụng vào việc phạm tội. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12P1 – 073.09 của chị Nguyễn Thị Thu T Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu T vì

không liên quan đến việc phạm tội. Việc trả lại là đúng thẩm quyền và có căn cứ, không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Trong vụ án còn có đối tượng Nông Văn L là người nghiện chất ma túy và đã giao dịch mua ma túy với bị cáo Nguyễn Thị H để sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên, hành vi đó chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ vi phạm của các đối tượng về nơi cư trú để áp dụng biện pháp quản lý, giáo dục tại nơi cư trú là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với người nam giới đã bán ma túy cho Nguyễn Thị H tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn nhưng không rõ tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý trong vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 36 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/6/2019.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 0,213 gam Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) để trong 01 (một) gói giấy đựng trong 01 phong bì thư;

Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen, loại bàn phím, có số IMEI 1 301014172978394, Số IMEI 2 301014172978402 thu giữ của Nông Văn L và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen, loại bàn phím, có số IMEI 1 358372055184122, Số IMEI 2 358372055493127 thu giữ của Nguyễn Thị H.

(Vật chứng trên được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05 tháng 9 năm 2019).

4. Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nông Bá Hiệp